

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 42/2016/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 22 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với
Khu kinh tế Nam Phú Yên và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế; số 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 03/9/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên (tại Tờ trình số 36/TTr-BQLKKT ngày 08/8/2016).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với Khu kinh tế Nam Phú Yên và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2022/2010/QĐ-UBND ngày 09/12/2010 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước đối với Khu kinh tế Nam Phú Yên và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Trà

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Phối hợp thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với Khu kinh tế
Nam Phú Yên và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Yên**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 42/2016/QĐ-UBND
ngày 22/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Yên (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý) với các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố nơi có Khu kinh tế Nam Phú Yên, khu công nghiệp (sau đây gọi chung là UBND cấp huyện) trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại khu kinh tế và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Ban Quản lý, các sở, ngành, UBND cấp huyện, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có hoạt động liên quan trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các hoạt động đầu tư, xây dựng, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong Khu kinh tế Nam Phú Yên và khu công nghiệp (sau đây gọi tắt là KKT, KCN) trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 3. Mục đích phối hợp

Nâng cao trách nhiệm và hiệu quả công tác phối hợp giữa Ban Quản lý với các sở, ngành, UBND cấp huyện trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước tại KKT, các KCN với mục tiêu tạo môi trường đầu tư thông thoáng, thân thiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp/nhà đầu tư, giải quyết thủ tục hành chính nhanh gọn, góp phần thúc đẩy KKT, KCN phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý, các sở, ngành và UBND cấp huyện, việc phối hợp giữa các cơ quan phải nhằm phục vụ lợi ích chung; theo đúng chức năng, nhiệm vụ trên cơ sở quy định của pháp luật, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để cùng nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Phối hợp trong việc tạo điều kiện thuận lợi, kịp thời giải quyết những khó khăn vướng mắc trong hoạt động của các doanh nghiệp/nhà đầu tư tại KKT, KCN thông qua đầu mối là Ban Quản lý.

3. Trong quá trình phối hợp giải quyết công việc phải xác định cụ thể cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp để làm rõ trách nhiệm của các cơ quan liên quan, tránh tình trạng đùn đẩy, chông chéo. Việc phối hợp phải mang tính khách quan, kịp thời, đúng quy định pháp luật, bảo đảm phù hợp với điều kiện cụ thể của từng cơ quan, đơn vị.

Điều 5. Phương thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung cụ thể của từng công việc cần được phối hợp, cơ quan chủ trì quyết định áp dụng một trong các phương thức phối hợp sau đây:

1. Phát hành văn bản hoặc gửi hồ sơ đề nghị cơ quan phối hợp tham gia ý kiến, các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm nghiên cứu trả lời bằng văn bản theo thời hạn đề nghị của cơ quan chủ trì; nếu quá thời hạn trên mà cơ quan được hỏi không có ý kiến về vấn đề được hỏi thì được xem như đã đồng ý.

2. Tổ chức họp các cơ quan có trách nhiệm liên quan để thống nhất ý kiến, nếu thấy cần thiết phải lập biên bản để làm cơ sở xác định trách nhiệm các bên trong quá trình phối hợp. Thủ trưởng các cơ quan được mời tham dự có trách nhiệm cử người dự họp đúng thành phần và ý kiến phát biểu của người được cử đi dự họp là ý kiến chính thức của cơ quan mình. Trường hợp có một hoặc các bên không thống nhất nội dung thì được bảo lưu ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp và báo cáo UBND tỉnh quyết định.

3. Tổ chức nhóm công tác hoặc đoàn công tác liên ngành thực hiện việc điều tra, khảo sát, thực địa; tiếp nhận thông tin, phản ánh, xử lý các công việc khẩn cấp ngoài giờ hành chính và các ngày nghỉ.

Điều 6. Nội dung và lĩnh vực phối hợp quản lý

Ban Quản lý phối hợp với các sở, ngành và UBND cấp huyện để thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại KKT, các KCN trên một số lĩnh vực công tác chủ yếu sau:

1. Xúc tiến đầu tư và quản lý đầu tư.
2. Quản lý quy hoạch.
3. Quản lý xây dựng và chất lượng công trình xây dựng.
4. Quản lý đất đai và môi trường.
5. Quản lý doanh nghiệp và lao động.
6. Quản lý an ninh trật tự.
7. Thanh tra, kiểm tra tại các doanh nghiệp.
8. Một số lĩnh vực khác.

Chương II

QUY ĐỊNH TRÁCH NHIỆM CỤ THỂ

Điều 7. Xúc tiến đầu tư và quản lý đầu tư

1. Ban Quản lý
 - a) Chuẩn bị các tài liệu, ấn phẩm liên quan đến KKT, KCN phục vụ cho công tác xúc tiến đầu tư.
 - b) Giới thiệu địa điểm, hướng dẫn quy trình, thủ tục hồ sơ đăng ký đầu tư vào KKT, KCN cho các nhà đầu tư.
 - c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch hàng năm, kế hoạch 5 năm về xúc tiến đầu tư; đầu tư phát triển KKT, KCN trình UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện.
 - d) Chủ trì xây dựng cơ chế, chính sách về đầu tư phát triển KKT, KCN và các dự án đầu tư vào KKT, KCN.
 - đ) Đề xuất các giải pháp nhằm tạo môi trường đầu tư thông thoáng, cởi mở, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thu hút đầu tư vào KKT, KCN.
 - e) Cấp, điều chỉnh, thu hồi giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định của pháp luật.

g) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc giới thiệu các nhà đầu tư có nhu cầu đầu tư tại các địa điểm ngoài KKT, KCN trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Phối hợp với Ban Quản lý tham mưu UBND tỉnh về công tác xúc tiến đầu tư, công tác thẩm định đầu tư, các lĩnh vực kêu gọi, thu hút đầu tư vào KKT, KCN theo kế hoạch hàng năm và kế hoạch 5 năm.

b) Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng cơ chế, chính sách về đầu tư phát triển KKT, KCN và các dự án đầu tư vào KKT, KCN.

c) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý trong công tác cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đối với các doanh nghiệp đặt trụ sở tại KCN và khu chức năng trong KKT thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý (sau đây gọi tắt là khu chức năng KKT).

d) Phối hợp với Ban Quản lý trong việc giới thiệu các nhà đầu tư có nhu cầu tìm hiểu cơ hội đầu tư vào KKT, KCN.

3. Các sở, ngành và UBND cấp huyện

a) Tham gia ý kiến trong quá trình xây dựng cơ chế, chính sách về đầu tư phát triển KKT, KCN và các dự án đầu tư vào KKT, KCN.

b) Phối hợp với Ban Quản lý trong việc giới thiệu các nhà đầu tư có nhu cầu tìm hiểu cơ hội đầu tư vào KKT, KCN.

Điều 8. Quản lý quy hoạch

1. Quy hoạch chung KKT

a) Ban Quản lý

Chủ trì thực hiện công tác lập, rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch chung KKT để UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Tổ chức thực hiện công tác quản lý quy hoạch chung KKT.

b) Các sở, ngành và UBND cấp huyện

Phối hợp với Ban Quản lý thực hiện công tác rà soát, bổ sung, điều chỉnh quy hoạch chung KKT để UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2. Quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết khu chức năng KKT, KCN

a) Ban Quản lý

Tham mưu UBND tỉnh tổ chức lập, thẩm định và trình phê duyệt các đề án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000 (sau đây gọi tắt là quy hoạch phân khu), quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 (sau đây gọi là quy hoạch chi tiết) khu chức năng KKT, KCN.

Phối hợp với các sở, ngành và UBND cấp huyện đảm bảo mọi hoạt động xây dựng trong KKT, KCN phù hợp với quy hoạch, kế hoạch xây dựng và phát triển KKT, KCN đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và các quy định khác có liên quan.

Chủ trì, phối hợp với UBND cấp huyện tổ chức công bố quy hoạch, cắm mốc giới theo quy hoạch và bàn giao mốc giới các đề án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết khu chức năng KKT, KCN đã được phê duyệt cho chính quyền địa phương quản lý.

Điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu chức năng KKT, KCN đã được phê duyệt nhưng không làm thay đổi chức năng sử dụng của khu đất và cơ cấu quy hoạch sau khi được UBND tỉnh ủy quyền.

Tổ chức thẩm định các đề án quy hoạch chi tiết sau khi đã có quy hoạch phân khu của khu chức năng KKT sau khi được UBND tỉnh ủy quyền.

Chủ trì, trực tiếp quản lý quy hoạch các dự án của các nhà đầu tư do Ban Quản lý cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư.

Cấp giấy phép quy hoạch cho các dự án đầu tư xây dựng trong khu chức năng KKT.

Tham gia ý kiến về quy hoạch các dự án đầu tư và các quy hoạch khác trong KKT khi có yêu cầu.

Hướng dẫn các nhà đầu tư trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, đề án quy hoạch xây dựng và các nội dung liên quan khác đến công tác quy hoạch xây dựng tại KKT theo chức năng nhiệm vụ được giao trình UBND tỉnh phê duyệt.

b) Sở Xây dựng

Thực hiện công tác thẩm định các đề án quy hoạch xây dựng theo thẩm quyền.

Phối hợp với Ban Quản lý thực hiện quản lý quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết tại KKT, KCN theo quy định pháp luật.

c) UBND cấp huyện

Tham gia ý kiến trong quá trình lập, thẩm định các đề án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết khu chức năng KKT, KCN.

Phối hợp với Ban Quản lý công bố các đề án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết khu chức năng KKT, KCN đã được phê duyệt; thực hiện công tác quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn và xử lý kịp thời các vi phạm về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền.

Chỉ đạo các phòng chuyên môn và UBND cấp xã quản lý mốc giới quy hoạch đã được bàn giao.

Điều 9. Quản lý xây dựng và chất lượng công trình xây dựng

1. Quản lý các công trình sử dụng vốn ngân sách nhà nước do Ban Quản lý làm chủ đầu tư

a) Ban Quản lý

Thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn do mình quản lý.

Phối hợp với Sở Xây dựng tổ chức thực hiện việc giám định chất lượng công trình xây dựng, giám định sự cố công trình theo quy định.

Định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu báo cáo UBND tỉnh về tình hình quản lý chất lượng công trình và các sự cố công trình xây dựng xảy ra trong KKT, KCN.

b) Các sở, ngành và UBND cấp huyện

Thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo nhiệm vụ, quyền hạn được phân công; tổ chức hướng dẫn, kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư đối với các công trình xây dựng thuộc chuyên ngành của mình trước khi đưa vào sử dụng theo thẩm quyền.

2. Quản lý xây dựng các công trình sử dụng nguồn vốn khác đầu tư

a) Ban Quản lý

Tham gia thẩm định thiết kế cơ sở các dự án đầu tư thuộc nhóm B, C; gửi hồ sơ dự án đầu tư thuộc nhóm A đến các Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành để tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư vào KKT, KCN. Trường hợp dự

án đầu tư thuộc nhóm B, C có liên quan tới nhiều loại công trình khác nhau, Ban Quản lý có trách nhiệm lấy ý kiến thẩm định của các sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành và cơ quan liên quan về thiết kế cơ sở của dự án.

Cấp giấy phép xây dựng cho các công trình từ cấp I trở xuống xây dựng trong khu chức năng KKT, KCN và những công trình xây dựng trên các tuyến, trục đường chính thuộc KKT có lộ giới từ 36 mét trở lên (trừ những công trình nhà ở riêng lẻ xây dựng trong đô thị, trung tâm cụm xã, trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa thuộc địa giới hành chính do cấp huyện quản lý); trực tiếp hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát, xử lý đối với những trường hợp xây dựng trái phép.

Thực hiện kiểm tra công tác nghiệm thu các công trình xây dựng cấp III, IV thuộc đối tượng kiểm tra theo quy định tại Khoản 1, Điều 32 Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì các công trình xây dựng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 46/2015/NĐ-CP) đối với các công trình xây dựng trong khu chức năng KKT, KCN.

b) Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành

Chủ trì tổ chức thẩm định thiết kế cơ sở với các nội dung quy định tại Khoản 2, Điều 58 Luật Xây dựng 2014 (trừ phần thiết kế công nghệ) của dự án đầu tư xây dựng công trình công cộng, công trình có ảnh hưởng lớn đến cảnh quan, môi trường và an toàn của cộng đồng đối với những công trình từ cấp II trở lên theo quy định tại Phụ lục II Nghị định 46/2015/NĐ-CP.

Kiểm tra công tác nghiệm thu của chủ đầu tư đối với các công trình xây dựng thuộc chuyên ngành mình quản lý trước khi đưa vào sử dụng theo thẩm quyền.

c) UBND cấp huyện

Cấp giấy phép xây dựng cho các công trình theo quy định tại Điểm d, Khoản 1, Điều 12 Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 17/02/2016 của UBND tỉnh Phú Yên về quy định phân cấp, ủy quyền và phân giao nhiệm vụ trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do tỉnh Phú Yên quản lý.

Điều 10. Quản lý đất đai và môi trường

1. Quản lý đất đai

a) Ban Quản lý

Lập hồ sơ xin giao đất theo kế hoạch sử dụng đất chi tiết được xác định trong quy hoạch chi tiết từng khu chức năng KKT trình UBND tỉnh phê duyệt và giao đất (khi xác định được chủ đầu tư) cho Ban Quản lý quản lý, sử dụng theo kế hoạch.

Xây dựng danh mục quỹ đất tạo vốn hàng năm theo kế hoạch thực hiện đề án phát triển quỹ đất trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt.

Quyết định giao lại đất, cho thuê đất đối với tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng đất tại khu chức năng KKT, KCN đúng mục đích sử dụng đất và thực hiện việc quản lý đất đai trong KKT, KCN theo quy định của pháp luật.

Chủ trì tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất trong KKT theo quy định hiện hành.

Xác nhận hợp đồng, văn bản về bất động sản trong khu chức năng KKT, KCN cho tổ chức có liên quan theo ủy quyền và hướng dẫn của bộ, ngành, UBND tỉnh và cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Tiếp nhận đăng ký khung giá cho thuê đất, cho thuê lại đất, phí sử dụng hạ tầng và báo cáo tình hình hoạt động của các nhà đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu chức năng KKT, KCN.

Phối hợp với UBND cấp huyện, tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các dự án triển khai trên địa bàn KKT; cử cán bộ phối hợp tham gia với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng khi triển khai thực hiện các dự án trong khu chức năng KKT, KCN.

Hướng dẫn chủ đầu tư lập hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất (gọi chung là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) của các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng đất tại khu chức năng KKT, KCN.

Phối hợp với các sở, ngành liên quan trong việc kiểm tra thực địa, thẩm định nhu cầu sử dụng đất để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng đất tại khu chức năng KKT, KCN.

Phối hợp với UBND cấp huyện trong việc cung cấp thông tin liên quan đến tính phù hợp quy hoạch khi có đề nghị của UBND cấp huyện để thực hiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân thuộc khu vực quy hoạch dân cư.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường

Hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định trình UBND tỉnh hồ sơ xin giao đất, cho thuê đất theo quy định.

Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng đơn giá cho thuê đất, mức miễn, giảm tiền thuê đất trong KKT, KCN khi có đề nghị phối hợp của Ban Quản lý.

Phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý các yêu cầu và thực hiện các nhiệm vụ khác về quản lý đất đai trong KKT, KCN theo quy định của pháp luật.

c) UBND cấp huyện

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý và các ngành chức năng tổ chức thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và thực hiện công tác giải phóng mặt bằng để bàn giao mặt bằng sạch cho chủ đầu tư triển khai thực hiện dự án.

Hoàn thành các thủ tục thu hồi đất của cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư khi triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án đầu tư trong KKT, KCN.

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc kiểm tra thực địa phục vụ công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng đất tại các khu chức năng KKT.

Phối hợp với Ban Quản lý để hoàn thiện các hồ sơ giao đất theo quy định.

2. Quản lý môi trường

a) Ban Quản lý

Hướng dẫn nhà đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng và các doanh nghiệp trong khu chức năng KKT, KCN thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường.

Phối hợp với các cơ quan chức năng thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư trên địa bàn KKT, KCN.

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện và các ngành liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường đã được phê duyệt/xác nhận.

Chủ trì việc tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường cho các nhà đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng và các doanh nghiệp trong khu chức năng KKT, KCN.

Tiếp nhận và giải quyết theo thẩm quyền các tranh chấp, khiếu nại về ô nhiễm môi trường giữa các doanh nghiệp trong khu chức năng KKT, KCN; phối hợp với cơ quan chức năng giải quyết các tranh chấp, khiếu nại về ô nhiễm môi trường giữa các doanh nghiệp trong khu chức năng KKT, KCN với khu vực bên ngoài.

Giám sát việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại trong khu chức năng KKT, KCN.

Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác phòng ngừa, ứng cứu và khắc phục các sự cố môi trường tại KKT, KCN.

b) Sở Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất và xử lý vi phạm về bảo vệ môi trường đối với các dự án đầu tư trên địa bàn KKT, KCN.

Chủ trì trong công tác quản lý chất thải, quản lý khai thác tài nguyên nước theo quy định.

Chủ trì trong công tác phòng ngừa, ứng cứu và khắc phục các sự cố môi trường tại KKT, KCN.

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về ô nhiễm môi trường tại KKT, KCN.

Phối hợp với Ban Quản lý tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho nhà đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng và doanh nghiệp trong KKT, KCN.

Thẩm định các bản kê khai, thông báo và công tác tổ chức thu phí bảo vệ môi trường tại KKT, KCN theo quy định.

c) UBND cấp huyện

Phối hợp với Ban Quản lý giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về bảo vệ môi trường trong KKT, KCN.

Hỗ trợ, ứng cứu và phối hợp khắc phục các sự cố môi trường tại KKT, KCN.

d) Công an tỉnh

Chủ trì, phối hợp Ban Quản lý, Sở Tài nguyên và Môi trường trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường tại KKT, KCN theo quy định.

Thông báo cho Ban Quản lý, Sở Tài nguyên và Môi trường kết quả xử lý các vụ vi phạm pháp luật về môi trường tại KKT, KCN.

Phối hợp với Ban Quản lý tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, nâng cao nhận thức bảo vệ môi trường cho nhà đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng và doanh nghiệp trong KKT, KCN.

Điều 11. Quản lý doanh nghiệp và lao động

1. Ban Quản lý

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và các cơ quan chức năng liên quan thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn người sử dụng lao động và người lao động tại các doanh nghiệp trong KKT, KCN thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Lao động, Luật Bảo hiểm Xã hội, Luật Công đoàn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội, an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ tại các doanh nghiệp trên địa bàn nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động.

b) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền gồm:

Cấp, cấp lại, thu hồi Giấy phép lao động cho lao động là công dân nước ngoài vào làm việc trong KKT, KCN.

Xác nhận người lao động nước ngoài làm việc không thuộc diện cấp giấy phép lao động; đăng ký nội quy lao động cho các doanh nghiệp trong KKT, KCN.

Tiếp nhận báo cáo giải trình về nhu cầu sử dụng lao động người nước ngoài; thỏa ước lao động tập thể; thang lương, bảng lương, định mức lao động; đăng ký kế hoạch đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày; khai trình việc sử dụng lao động; báo cáo tình hình thay đổi về lao động; thông báo về địa điểm, địa bàn, thời gian bắt đầu hoạt động và người quản lý, người giữ chức danh chủ chốt của doanh nghiệp cho thuê lại lao động; báo cáo việc cho thuê lại lao động; báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề hàng năm; thông báo việc tổ chức làm thêm giờ từ trên 200-300 giờ trong một năm của các doanh nghiệp trong KKT, KCN.

c) Chủ trì, phối hợp Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện và các cơ quan liên quan trong việc điều tra nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp; giới thiệu việc làm cho người lao động vào làm việc tại các doanh nghiệp trong KKT, KCN.

d) Cử công chức tham gia hội đồng trọng tài lao động, hòa giải viên lao động để phối hợp giải quyết tranh chấp về quyền và lợi ích giữa người lao động và chủ sử dụng lao động; phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan kịp thời giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của người lao động và doanh nghiệp trong KKT, KCN.

2. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

a) Thực hiện việc quản lý nhà nước về các lĩnh vực: Việc làm, dạy nghề, lao động, tiền lương, tiền công, bảo hiểm xã hội, an toàn lao động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Chủ trì thực hiện và phối hợp với Ban Quản lý tham mưu, đề xuất UBND tỉnh và UBND cấp huyện trong việc ủy quyền cho Ban Quản lý về lĩnh vực lao động theo hướng dẫn của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; hướng dẫn phổ biến, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về lao động cho người lao động, người sử dụng lao động và xử lý các vi phạm nếu có.

c) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Công an tỉnh, các cơ quan liên quan điều tra và giải quyết các vụ tai nạn lao động gây chết người, tai nạn lao động gây hậu quả nghiêm trọng tại các doanh nghiệp, nhà thầu thi công... trong KKT, KCN.

d) Phối hợp với Ban Quản lý, UBND cấp huyện và các cơ quan liên quan trong việc điều tra, cập nhật thông tin nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp, nhà đầu tư, tuyên truyền, giới thiệu việc làm cho người lao động vào làm việc tại KKT, KCN.

3. UBND cấp huyện

a) Phối hợp với Ban Quản lý, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, công đoàn các cấp để giải quyết các tranh chấp lao động tập thể, đình công không đúng quy định pháp luật lao động trên địa bàn KKT, KCN.

b) Tổ chức khảo sát, điều tra về nguồn cung lao động, nhu cầu học nghề của nhân dân; tuyên truyền, giới thiệu việc làm cho người lao động làm vào việc tại KKT, KCN.

Điều 12. Quản lý an ninh trật tự

1. Ban Quản lý

a) Phối hợp với Công an tỉnh, UBND cấp huyện hướng dẫn các doanh nghiệp trong KKT, KCN triển khai công tác đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; đảm bảo trật tự an toàn giao thông, đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” trong cơ quan, doanh nghiệp; xây dựng các mô hình tự quản về an ninh trật tự; xây dựng lực lượng tự vệ trong các doanh nghiệp.

b) Phối hợp với Công an tỉnh, UBND cấp huyện tăng cường các mặt công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự, nhất là an ninh chính trị nội bộ, an ninh kinh tế, an ninh xã hội, quản lý người nước ngoài.

2. Công an tỉnh

a) Triển khai đồng bộ các biện pháp công tác nghiệp vụ, nắm chắc tình hình, đảm bảo an ninh trật tự phục vụ quá trình xây dựng và phát triển KKT, KCN.

b) Chủ động hướng dẫn và kiểm tra, giám sát các cơ quan, doanh nghiệp tại KKT, KCN thực hiện đúng các chủ trương, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác đảm bảo an ninh, trật tự.

c) Tăng cường công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự trên tất cả các lĩnh vực, nhất là quản lý xuất nhập cảnh, quản lý người nước ngoài, bảo vệ an ninh kinh tế, bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ.

d) Hướng dẫn doanh nghiệp trong KKT, KCN, chính quyền địa phương xây dựng lực lượng bảo vệ chuyên trách; thường xuyên phát động, xây dựng phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc có hiệu quả, chất lượng, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

đ) Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Ban Quản lý, các sở, ngành, UBND cấp huyện có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai các mặt công tác, bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn KKT, KCN.

3. UBND cấp huyện

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn phối hợp với Công an tỉnh, Ban Quản lý trong việc đảm bảo an ninh trật tự an toàn xã hội, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội... trên địa bàn KKT, KCN.

Điều 13. Thanh tra, kiểm tra tại các doanh nghiệp

1. Ban Quản lý

Chủ trì xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra theo thẩm quyền quy định tại Khoản 21, Điều 1 Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế; các sở, ngành và UBND cấp huyện có trách nhiệm phối hợp thực hiện.

2. Các sở, ngành và UBND cấp huyện

a) Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý xây dựng kế hoạch và tổ chức thanh tra, kiểm tra đảm bảo trách nhiệm, hạn chế ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp.

b) Khi doanh nghiệp trong KKT, KCN có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc khi có sự cố xảy ra thì các sở, ngành ra quyết định thanh tra, kiểm tra bất thường đối với doanh nghiệp; đồng thời có thông báo cho Ban Quản lý biết và có yêu cầu phối hợp khi cần thiết.

Điều 14. Một số lĩnh vực khác

1. Định kỳ hàng năm (hoặc khi cần thiết) Ban Quản lý chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp huyện tổ chức đối thoại với các doanh nghiệp trong KKT, KCN nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp; đồng thời tăng cường mối quan hệ phối hợp trong việc thực hiện cải cách hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư.

2. Ban Quản lý phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức triển khai hưởng ứng các phong trào thi đua khen thưởng do tỉnh phát động đến các doanh nghiệp trong KKT, KCN.

3. Ban Quản lý phối hợp với Đảng ủy Khối Doanh nghiệp, Tỉnh đoàn, Liên đoàn Lao động tỉnh trong công tác xây dựng và phát triển tổ chức đảng, đoàn thể tại các doanh nghiệp trong KKT, KCN; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức đảng, đoàn thể của các doanh nghiệp trong KKT, KCN hoạt động tốt.

4. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý hướng dẫn, nhắc nhở các doanh nghiệp tại KKT, KCN thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật đối với công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm; hướng dẫn, chỉ đạo công tác khám sức khỏe và cấp giấy chứng nhận sức khỏe cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn KKT, KCN theo quy định của Bộ Y tế.

5. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp trong KKT, KCN về các lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Ban Quản lý là cơ quan đầu mối, có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc và phối hợp các sở, ngành, UBND cấp huyện có liên quan tổ chức thực hiện Quy chế này. Những quy định khác có liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước tại KKT, các KCN không được quy định trong Quy chế này được thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

2. Trên cơ sở các nội dung phối hợp được quy định tại Quy chế này, nếu thấy cần thiết Ban Quản lý có thể xây dựng quy chế phối hợp riêng với từng cơ quan được phối hợp để quản lý tốt hơn.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn phát sinh; các sở, ngành, UBND cấp huyện có văn bản phản ánh gửi về Ban Quản lý để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Trà

